TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 31/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Khắc Tiệp

Ông Phạm Huy Điệu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS, ngày 19/5/2023, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chính Sự và bà Nguyễn Thị Thoa; chồng Nguyễn Đức Quỳnh và 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Thị D 30 tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù của bản án nêu trên từ ngày 16/01/2023 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Trần Thị M, sinh năm 1968; Anh Tạ Văn B, sinh năm 1987; ông Nguyễn Đức Quỳnh, sinh năm 1978 - Đều vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị D đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Đức Q, trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên D thuê trọ ở một mình tại thôn Trung, xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Ngày 26/02/2021 D làm

công nhân tại công ty trách nhiệm hữu hạn "Xin Thành", đến cuối năm 2021 D phát hiện mình có thai nhưng do sức khỏe yếu nên xin nghỉ làm. Đến tháng 8/2022, D thấy đau bụng nên đi kiểm tra thì phát hiện thai chết lưu nên đã làm thủ tục bỏ thai. Sau khi sức khỏe của D ổn định, D nghĩ mình sẽ được hưởng chế độ thai sản nếu sinh con *(vì D sắp sinh nhưng bị xảy thai, việc D xảy thai không có ai biết).* Sau đó D vào mạng xã hội tìm mua giấy chứng sinh giả, mục đích để D mang giấy chứng sinh giả đi làm giấy khai sinh. Khi làm được giấy khai sinh, D sẽ cung cấp cho công ty giầy da "Xin Thành" để làm chế độ thai sản. Khi D tìm kiếm trên mạng xã hội rồi để số điện thoại của mình, sau đó có 01 số điện thoại gọi đến cho D *(giọng đàn ông, hiện D không nhớ số điện thoại này)*. D nói với người này về việc muốn làm 01 giấy chứng sinh của bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vĩnh Bảo - Hải Phòng thì được người này nói báo giá là 3.000.000 đồng. D đồng ý và yêu cầu người này làm giấy, người này đồng ý rồi hẹn 01 tuần sau sẽ giao giấy chứng sinh cho D sẽ thu tiền.

Khoảng 01 tuần sau *(ngày 13/11/2022)*, có 01 người đàn ông đến giao cho D 01 hộp cát tông *(là nhân viên giao hàng, không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại)*. D mở ra thấy bên trong có 01 giấy chứng sinh: Số 2344, quyển số 18/2022, ghi ngày 20/9/2022 ghi của bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng, có dấu đỏ của bệnh viện, họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, ngày sinh là 18/9/2022, người đỡ đẻ: Trần Tuyết Như, thủ trưởng cơ sở y tế: Hoàng Công Lâm, đặt tên con là Nguyễn Thị Tuyết Mai. D trả cho người giao hàng 3.000.000 đồng.

Đến ngày 28/11/2022, D mang giấy chứng sinh số 2344, quyển số 18/2022 đến Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Giang làm thủ tục đăng ký khai sinh. Khi đến làm việc, D tự khai vào "tờ khai đăng ký khai sinh" do công chức tư pháp- Hộ tịch UBND thị trấn Ninh Giang cung cấp. Sau đó D đưa "tờ khai đăng ký khai sinh" và tờ giấy chứng sinh giả cho công chức Tư pháp- Hộ tịch. Trong "tờ khai đăng ký khai sinh", ghi tên con là "Nguyễn Thị Tuyết Mai", sinh ngày 18/9/2022, bố đẻ là Nguyễn Đức Quỳnh, sinh năm 1978 và mẹ đẻ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, đều có nơi cư trú: Khu 2, TT Ninh Giang, Ninh Giang, Hải Dương. Sau đó UBND thị trấn Ninh Giang cấp 01 giấy khai sinh (bản chính) số 112, 01 giấy khai sinh (bản sao) số 112 cho Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 18/9/2022, giới tính: Nữ, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không. Nơi sinh: Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng, số định danh cá nhân: 030322009224. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thị trấn Ninh Giang- Ninh Giang. Họ tên bố: Nguyễn Đức Quỳnh, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thị trấn Ninh Giang- Ninh Giang. Người đi khai sinh: Nguyễn Thị D, số căn cước công dân: 034187002409. Sau khi được cấp giấy khai sinh D đã mang về phòng trọ cất giấu để sau khi hết 06 tháng nghỉ thai sản sẽ nộp cho công ty (D chưa nộp cho công ty). Ngày 19/01/2023 Công an xã Hiệp Lực nhận được đơn trình báo của bà Trần Thị Mai, sinh năm 1968 ở thôn

Trung- Hiệp Lực- Ninh Giang về việc: D có hành vi mua giấy chứng sinh. Ngày 25/01/2023 ông Nguyễn Chính Sự (bố đẻ của D) giao nộp cho Công an xã Hiệp Lực quản lý: 01 giấy khai sinh, 01 bản sao giấy khai sinh mang tên Nguyễn Thị Tuyết Mai.

Quá trình làm việc tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã quản lý: 01 giấy chứng sinh mang tên Nguyễn Thị Tuyết Mai của bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng; 01 tờ khai đăng ký khai sinh do Nguyễn Thị D ký tên ngày 28/11/2022.

Tại kết luận giám định số 28/ KL-KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Hình dấu tròn mang tên "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng" trên giấy chứng sinh (ký hiệu A) là giả

Tại Kết luận giám định số 59/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ viết trên Tờ khai đăng ký khai sinh *(ký hiệu A1)* và chữ "Nguyễn Thị Tuyết Mai" trên Giấy chứng sinh *(ký hiệu A2)* với chữ viết của Nguyễn Thị D trên các tài liệu mẫu so sánh *(ký hiệu M1 → M3)* là do cùng một người viết ra

Kết quả xác minh tại bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng-Vĩnh Bảo, bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng và bệnh viện quốc tế sản nhi Hải Phòng xác định: Các bệnh viện trên không cấp giấy chứng sinh số 2344 ngày 20/9/2022 cho Nguyễn Thị D, bệnh viện không có nhân viên y tế nào tên Trần Tuyết Như và không có lãnh đạo nào tên Hoàng Công Lâm như đã ký vào tiêu thức: Người đỡ đẻ, Thủ trưởng cơ sở y tế trên Giấy chứng sinh của Nguyễn Thị D

Cáo trạng số 24/CT-VKSNG ngày 08/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức, quy định tại khoản 1 điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng truy tố là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo bản án hình sự số 10/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, Quảng Ninh. Buộc Nguyễn Thị D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 39 đến 42 tháng tù. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên toà và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối năm 2021 do bị xảy thai, Nguyễn Thị D có ý định làm giấy khai sinh giả để thanh toán tiền bảo hiểm xã hội nên đặt mua trên mạng xã hội 01 giấy chứng sinh số 2344, quyển số 18/2022 ghi của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng với giá 3.000.000 đồng (giấy chứng sinh giả). Ngày 28/11/2022 D mang giấy chứng sinh số 2344 đặt mua trước đó đến Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Giang để làm giấy khai sinh. Sau đó D được Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Giang cấp cho: 01 giấy khai sinh số 112 (bản chính), 01 bản sao giấy khai sinh của Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 18/9/2022, họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, họ tên bố: Nguyễn Đức Quỳnh, đều ở khu 2, TT. Ninh Giang, Ninh Giang, Hải Dương. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức", quy định tại khoản 1 điều 341 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo ra tr-ước toà để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc dùng Giấy chứng sinh giả để làm giấy khai sinh là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu, về cấp giấy chứng sinh, giấy khai sinh; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xem xét xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không áp dụng hình phạt tiền.

[8] Đối với 01 giấy chứng sinh số 2344, quyển số 18/2022 ghi của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng; 01 giấy khai sinh số 112 và 01 giấy khai sinh bản sao số 112 do UBND thị trấn Ninh Giang cấp cho Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 18/9/2022; 01 tờ khai đăng ký khai sinh (do Nguyễn Thị D viết) là chứng cứ được tiếp tục lưu hồ sơ vụ án. HĐXX kiến nghị UBND thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương làm thủ tục xóa hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đăng ký khai sinh đối với trường hợp Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 18/9/2022; họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, họ tên bố: Nguyễn Đức Quỳnh, đều ở khu 2, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

[9] Đối với anh Nguyễn Đức Quỳnh, là chồng của bị cáo nhưng không biết bị cáo đặt mua giấy chứng sinh giả; đối với người làm, bán, giao giấy chứng sinh giả cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ; đối với anh Tạ Văn Bình là công chức tư pháp- Hộ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Giang không biết giấy chứng sinh do D cung cấp là giả, do đó HĐXX không xem xét xử lý trác nhiệm những người nêu trên.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị D 08 (Tám) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo bản án hình sự số 10/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, Quảng Ninh. Buộc Nguyễn Thị D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án (16/01/2023).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Xuân Trường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Khắc Tiệp **Phạm Huy Điệu.** **Hà Xuân Trường**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Huy Điệu **Bùi Đức Thụy** **Hà Xuân Trường**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường